Người ký: Thành ủy Hà Nội
Email: Van thu VPTU /TUHaNoi/DCS/VN@TUHANOI
Cơ quan: Thành ủy Hà Nội
Thời gian ký: 15.08.2023 16:56:11 +07:00

THÀNH ỦY HÀ NỘI *	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Số445 BC/TU	*Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, ngày 08/01/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) "về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"; Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) "về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới"

Thực hiện Kế hoạch số 149-KH/TU, ngày 07/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, ngày 08/01/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) *"về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"* (Kết luận số 55-KL/TW); Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) *"về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới"* (Chỉ thị số 21-CT/TW); Công văn số 1350-CV/BDVTW, ngày 10/5/2023 của Ban Dân vận Trung ương về triển khai sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW về công tác phụ nữ, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW với một số nội dung như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 55-KL/TW, 05 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 21-CT/TW

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Với vị thế Thủ đô, trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, thành phố Hà Nội có diện tích tự nhiên 3.342,92km^2, dân số hơn 8,435 triệu người, trong đó có khoảng 50,4% là phụ nữ. Đảng bộ Hà Nội là đảng bộ lớn nhất cả nước với 50 tổ chức Đảng trực thuộc, 475.880 đảng viên sinh hoạt tại 15.248 chi bộ thuộc 3.280 tổ chức cơ sở Đảng, trong đó số đảng viên nữ chiếm 42,8%. Hội LHPN Thành phố là tổ chức chính trị - xã hội tập hợp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ Thủ đô với số hội viên quản lý là 913.988 người. Hệ thống Hội LHPN Thành phố có 33 Hội LHPN huyện, thị xã và đơn vị trực thuộc, 747 cơ sở Hội, 5.302 chi hội, 11.581 tổ phụ nữ.

Trong 10 năm qua, công tác phụ nữ đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện về cơ chế, chính sách, cùng sự phối hợp

chặt chẽ của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố đã góp phần thúc đẩy bình đẳng giới và sự phát triển toàn diện của phụ nữ Thủ đô. Hoạt động của các cấp Hội LHPN Thành phố tiếp tục đổi mới, ngày càng thực chất, hiệu quả. Cán bộ, hội viên, phụ nữ Thủ đô đã phát huy tiềm năng, sáng tạo và những phẩm chất tốt đẹp, từng bước vươn lên khẳng định vị trí, vai trò của mình trong gia đình và xã hội, xây dựng tổ chức Hội và phong trào phụ nữ Thủ đô ngày càng phát triển vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Thành phố.

Tuy nhiên, công tác phụ nữ và hoạt động các cấp Hội LHPN Thành phố còn gặp không ít khó khăn, thách thức: một bộ phận phụ nữ trình độ nhận thức còn hạn chế, đời sống khó khăn, nhất là trước tác động của đại dịch Covid-19. Vấn đề an ninh phi truyền thống, tội phạm và tệ nạn xã hội tiềm ẩn phức tạp; ô nhiễm môi trường, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, tình trạng bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em vẫn diễn biến phức tạp. Một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến bình đẳng giới và công tác phụ nữ. Tỷ lệ cán bộ nữ ở một số địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN, CHỈ THỊ

1. Công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Thực hiện Kết luận số 55-KL/TW và Chỉ thị số 21-CT/TW, Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU, ngày 27/4/2007 *"về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước"*; ban hành Công văn số 586-CV/TU, ngày 06/5/2013 chỉ đạo việc thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 10/5/2018 *"về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ của thành phố Hà Nội trong tình hình mới"* (Chỉ thị số 22-CT/TU), Thông tri số 22-TT/TU, ngày 14/5/2015 *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới"* và nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phụ nữ, cán bộ nữ, bình đẳng giới và tổ chức, hoạt động của Hội LHPN các cấp *(Phụ lục 1)*. Đồng thời, chỉ đạo HĐND, UBND Thành phố tập trung ban hành các văn bản, chỉ đạo các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành Thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến phụ nữ, công tác phụ nữ, bình đẳng giới nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của phụ nữ, tạo cơ hội cho phụ nữ tiến bộ và phát triển[1]; ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác bình đẳng giới, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện *(Phụ lục 1)*.

Thành ủy tổ chức học tập, quán triệt Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị 21-CT/TW và các văn bản của Thành ủy đến cán bộ chủ chốt của Thành phố, quận, huyện, thị xã và các ngành. Chỉ đạo các cấp ủy đảng xây dựng chương trình, kế hoạch quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận, Chỉ thị. Các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp làm tốt công tác phụ nữ, cán bộ nữ, bình đẳng giới.

---

[1] UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND, ngày 16/7/2018 về việc thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU của Thành ủy Hà Nội; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND, ngày 22/8/2011 *"về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015"*

Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của phụ nữ, công tác phụ nữ và bình đẳng giới; tạo điều kiện để hội viên phụ nữ tham gia thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị. Định kỳ tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Kết luận, Chỉ thị[2].

2. Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp

Bám sát nội dung Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Trung ương Hội LHPN Việt Nam, 100% các cấp Hội LHPN Thành phố đã xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện. Ban Thường vụ Hội LHPN Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-BTV ngày 22/6/2018 và cụ thể hóa thành các nội dung trong nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch công tác toàn khóa và chương trình công tác hàng năm để lãnh đạo, tổ chức thực hiện trong hệ thống Hội các cấp *(Phụ lục 2)*.

Hội LHPN Thành phố đã tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW và các văn bản của Thành ủy, UBND, Trung ương Hội LHPN tới 997 cán bộ Hội chuyên trách của Thành Hội, quận, huyện Hội và chủ tịch Hội cơ sở. Chỉ đạo 100% Hội LHPN cấp huyện và cơ sở tổ chức 585 hội nghị quán triệt tới trên 52.000 cán bộ Hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức học tập, quán triệt Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW tới cán bộ, hội viên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như thông qua các lớp tập huấn, bồi nghiệp vụ, các hội nghị của các cấp Hội…; chỉ đạo Hội LHPN chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về công tác phụ nữ, bình đẳng giới, tổ chức và hoạt động của Hội LHPN. Chủ động ký kết các chương trình phối hợp giữa Hội LHPN với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành Thành phố, lực lượng vũ trang trong triển khai thực hiện nhiệm vụ *(Phụ lục 3)*. Định kỳ phối hợp tham mưu cấp ủy, chính quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết Kết luận, Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác phụ nữ, bình đẳng giới.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phụ nữ, công tác phụ nữ, bình đẳng giới

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vai trò vị trí, tiềm năng của phụ nữ, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp phối hợp với các đơn vị đã tuyên truyền, phổ biến kiến thức giới, kỹ năng lồng ghép giới vào các chương trình, kế hoạch của địa phương, đơn vị cho cán bộ lãnh đạo, chủ chốt của các ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội từ Thành phố tới cơ sở thông qua các buổi tập

---

[2] Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW; sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW; tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW.

huấn, tuyên truyền, nói chuyện chuyên đề[3]... Hằng năm, tổ chức các chiến dịch truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới. Biên soạn nội dung, phát hành 65.000 tờ gấp tuyên truyền chủ đề *"Chung tay xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái"*; phát 4.000 cuốn sổ tay *"Hỏi - Đáp về Giới và Luật bình đẳng giới"*, trên 1.000.000 tờ gấp tuyên truyền về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp, phòng ngừa bạo lực... nhiều sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới tới các cơ sở nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, đảm bảo an toàn cho phụ nữ và trẻ em. Nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú đã được các cấp, các ngành Thành phố chỉ đạo triển khai tiêu biểu như Hội thi *"Nữ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên giỏi"* của ngành Y tế Thủ đô, Liên hoan *"Gia đình văn hóa tiêu biểu Thành phố"*, Hội thi *"Dân vận khéo"*; truyền thông giảm mất cân bằng giới tính khi sinh… Các cơ quan báo chí của Thành phố tập trung nhiều bài viết chuyên đề tuyên truyền về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị và các lĩnh vực đời sống xã hội, kỹ năng phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống, xâm hại tình dục phụ nữ và trẻ em. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội xây dựng các phóng sự về công tác bình đẳng giới của Thành phố, phát các trailer cổ động tuyên truyền với chủ đề *"Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em"*.

Các cấp Hội LHPN đã tổ chức hơn 3.000 diễn đàn, hội thảo, tọa đàm, hội thi, giao lưu tìm hiểu kiến thức về bình đẳng giới, công tác cán bộ nữ, nâng cao vai trò của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị, quyền của phụ nữ trong pháp luật Việt Nam, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình; kiến thức, kĩ năng phòng tránh xâm hại cho trên 9.000 lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên và trên 900.000 lượt cán bộ, hội viên phụ nữ, cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền, các ban ngành quận, huyện và cơ sở, nữ ứng cử viên và nữ đại biểu HĐND các cấp. Hội LHPN Thành phố đã tổ chức 35 lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề về bình đẳng giới, Luật Bình đẳng giới, công tác phụ nữ, công tác cán bộ nữ, lồng ghép giới trong xây dựng và thực hiện luật pháp, chính sách, chương trình, kế hoạch, tọa đàm về vai trò phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Định kỳ hằng quý, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Tổ chức các hoạt động truyền thông, sự kiện huy động sự tham gia đông đảo của phụ nữ và Nhân dân chung tay thực hiện bình đẳng giới[4], hưởng ứng Tháng hành động Vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới hàng năm[5]. Tổ

---

[3] Cấp Thành phố đã tổ chức 37 lớp tập huấn về bình đẳng giới, công tác QLNN về bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới trong tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện chính sách pháp luật cho gần 4.400 lượt cán bộ; tập huấn kiến thức về Luật bình đẳng giới, chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình cho trên 01 triệu lượt cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên; tổ chức hàng ngàn buổi tuyên truyền về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản...

[4] Ngày hội văn hoá phụ nữ Thủ đô, Ngày hội sáng tạo, Hội khoẻ phụ nữ Thủ đô, Hội thi tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, trao học bổng cho nữ sinh Thủ đô vượt khó, học giỏi, tôn vinh phụ nữ Thủ đô tiêu biểu hàng năm, giao lưu gương điển hình *"Phụ nữ Thủ đô sáng tạo - Hội nhập - Kết nối thành công"*, Hội thảo *"50 năm phong trào phụ nữ Ba đảm đang"*...

[5] Truyền thông *"Chấm dứt bạo lực trên cơ sở giới nơi công cộng"* cho 500 cán bộ, hội viên phụ nữ và học sinh trên địa bàn huyện Chương Mỹ; truyền thông hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10) tại Gia Lâm với sự tham gia của 150 phụ huynh, hội viên phụ nữ và hơn 1.000 học sinh THCS; truyền thông về quyền và nghĩa vụ của phụ nữ trong pháp luật Việt Nam cho nhóm phụ nữ lao động khu công nghiệp, khu chế xuất tại Đông Anh; tập huấn

chức 39 cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực, xâm hại phụ nữ trẻ em[6]. Báo Phụ nữ Thủ đô duy trì chuyên mục *"Giới và gia đình", "Phụ nữ và pháp luật"*, tăng cường tuyên truyền về bình đẳng giới, quyền và trách nhiệm của phụ nữ, pháp luật mới ban hành, tuyên truyền các mô hình, gương điển hình phụ nữ trên các lĩnh vực, đồng thời lên án các hành vi phân biệt đối xử trên cơ sở giới, bạo hành, xâm hại phụ nữ, đề xuất các cơ quan chức năng giải quyết. Chỉ đạo thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình câu lạc bộ, nhóm nòng cốt tuyên truyền hiệu quả[7], đặc biệt quan tâm làm tốt tuyên truyền về bình đẳng giới thông qua sinh hoạt chi hội, tổ phụ nữ, tuyên truyền vận động phụ nữ tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Trung ương, Thành phố, tổ chức Hội phát động.

Thông qua hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, kết hợp hình thức trực tuyến và trực tiếp trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, phù hợp với các nhóm đối tượng phụ nữ, nhận thức của cán bộ, đảng viên, phụ nữ và nhân dân về bình đẳng giới, công tác phụ nữ được nâng lên. Vị trí, vai trò của người phụ nữ Thủ đô ngày càng được khẳng định trong gia đình và xã hội.

2. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách liên quan đến phụ nữ, công tác phụ nữ, bình đẳng giới nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của phụ nữ, tạo cơ hội cho phụ nữ tiến bộ và phát triển

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền Thành phố tập trung chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách liên quan đến phụ nữ, công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Trong đó, UBND Thành phố, quận, huyện đã phê duyệt triển khai 42 đề án, kế hoạch giai đoạn do Hội LHPN đề xuất nhằm hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện về sức khỏe, phẩm chất đạo đức, nâng cao quyền năng kinh tế, phòng ngừa bạo lực và xâm hại phụ nữ, phát huy vai trò của tổ chức Hội trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng và thực hiện các chính sách đặc thù, quan tâm hỗ trợ phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ khu vực nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo, đơn thân, khuyết tật, bị bạo lực gia đình, nữ lao động nhập cư, nữ lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất…; HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-HĐND, ngày 13/8/2021 về chi hỗ trợ cho các nhóm đối tượng đặc thù Thành phố bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 ngoài các đối tượng quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/QĐ-TTg, trong đó có 4 nhóm có liên quan đến phụ nữ mang thai và nuôi con chưa đủ 6 tuổi; HĐND, UBND các cấp quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để Hội LHPN các cấp hoạt động về trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, phân bổ kinh phí hoạt động hàng năm theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ Hội.

---

chuyên đề *"Nữ quyền, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ"*; diễn đàn về xây dựng Thành phố an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái; hội thảo kỹ năng, quy trình tham gia giải quyết các vụ việc liên quan đến phụ nữ và trẻ em; tổ chức phiên tòa giả định xét xử vụ án xâm hại phụ nữ, trẻ em…

[6] Tiêu biểu như cuộc thi trực tuyến trên fanpage của Hội *"Tìm hiểu về dịch Covid-19 và những tác động đến phụ nữ, trẻ em"* đạt hơn 12.216 bài dự thi; Cuộc thi *"Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực và xâm hại phụ nữ, trẻ em"* đã có 23.088 bài dự thi.

[7] Câu lạc bộ phụ nữ, Câu lạc bộ giới và gia đình, Câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật, Câu lạc bộ gia đình văn minh hạnh phúc, Câu lạc bộ phòng chống buôn bán phụ nữ trẻ em, nhóm nòng cốt tuyên truyền pháp luật tại cơ sở...

Thành phố đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ tiến bộ và phát triển, quan tâm hỗ trợ, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nữ thông qua hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm, tập huấn, hướng nghiệp; tổ chức các hội chợ việc làm, phiên giao dịch việc làm, sàn giao dịch việc làm, ngày hội tuyển dụng lao động... Triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ các hộ nghèo thoát nghèo nâng cao mức sống, quan tâm hỗ trợ hoạt động của các doanh nghiệp do nữ làm chủ, tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi sự và quản lý doanh nghiệp; tổ chức đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tiếp cận các nguồn tín dụng; tìm kiếm thị trường, kết nối kinh doanh, tạo điều kiện để phụ nữ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, tạo việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Công tác xã hội và quỹ bảo trợ trẻ em Hà Nội (thuộc Sở Lao động, Thương binh và xã hội Thành phố), Trung tâm Tư vấn pháp luật và hỗ trợ kết hôn (thuộc Hội LHPN Hà Nội), Hội đồng tư vấn tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, các mô hình vận động phụ nữ chấp hành pháp luật tại cộng đồng: CLB Phòng chống buôn bán phụ nữ trẻ em, CLB phụ nữ với pháp luật, CLB phụ nữ ngoại tỉnh, CLB trợ giúp pháp lý... nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của phụ nữ, trẻ em trên địa bàn Thành phố. Hội LHPN Thành phố quan tâm thành lập nhóm chuyên gia tư vấn hỗ trợ giải quyết một số vụ việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của phụ nữ và trẻ em; chỉ đạo thành lập tổ tư vấn, nhóm nòng cốt tuyên truyền pháp luật tại cơ sở, nâng cao chất lượng các mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình góp phần xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc.

Chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện để Hội LHPN tích cực triển khai các hoạt động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. HĐND, UBND các cấp có cơ chế để Hội LHPN tham gia góp ý, phản biện dự thảo các văn bản luật pháp, chính sách, dự thảo nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND về chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em[8]. Các cấp Hội LHPN chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức 671 cuộc giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới; hướng dẫn các cấp Hội giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; tham gia 7.024 đoàn giám sát với MTTQ và ban, ngành Thành phố; chủ động nắm bắt, tổng hợp ý kiến và đề xuất tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với hội viên phụ nữ, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị của phụ nữ[9].

---

[8] Trong 10 năm, các cấp Hội LHPN tổ chức 334 hội nghị đóng góp ý kiến, tham gia đóng góp 4.745 dự thảo văn bản và hơn 13.500 ý kiến góp ý.

[9] Cấp Thành phố tham mưu tổ chức 02 hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa Bí thư Thành ủy, lãnh đạo Thành phố với các tầng lớp phụ nữ Thủ đô. Chủ trì 02 cuộc đối thoại trực tuyến với lãnh đạo các sở, ngành liên quan về *"Đối thoại*

3. Công tác chăm lo sức khỏe, bảo vệ quyền lợi phụ nữ, trẻ em, xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng người phụ nữ Thủ đô "Trung hậu - Sáng tạo - Đảm đang - Thanh lịch"

Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Chỉ đạo các cấp Hội làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 01-KL/TW, Kết luận số 21-KL/TW của BCH Trung ương (khóa XIII) với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mô hình thiết thực, hiệu quả từ cơ sở. Các cấp Hội đã tập trung tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức "*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*"; triển khai có hiệu quả phong trào thi đua *"Phụ nữ Thủ đô tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình văn minh hạnh phúc"*, *"Xây dựng người phụ nữ Thủ đô "Trung hậu - Sáng tạo - Đảm đang - Thanh lịch"*, các cuộc vận động xây dựng gia đình *"5 không, 3 sạch"*, mô hình *"5 có, 3 sạch"; "Phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp"* gắn với thực hiện Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; thực hiện hai bộ quy tắc ứng xử của Thành phố... Động viên, khích lệ phụ nữ tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, rèn luyện đạo đức lối sống, đấu tranh phòng chống tiêu cực, lãng phí, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, truyền thống ngàn năm văn hiến, anh hùng của Thủ đô[10]. Hàng năm, trung bình 96% hội viên, phụ nữ đăng ký thực hiện phong trào; 86,9% - 92,5% hội viên đạt chuẩn mực phụ nữ Thủ đô *"Trung hậu - Sáng tạo - Đảm đang - Thanh lịch"*; nhiều tập thể, cá nhân gương *"Người tốt – Việc tốt"*, phụ nữ xuất sắc, tiêu biểu được Trung ương, Thành phố, các cấp Hội biểu dương, khen thưởng[11].

Thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai sâu rộng công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức, tạo điều kiện cho phụ nữ chăm sóc sức khỏe, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và trẻ em gái. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.

---

chính sách hỗ trợ phụ nữ di cư hồi hương tái hòa nhập bền vững", "Triển khai chính sách hỗ trợ người lao động và người gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội"; 09 hội nghị đối thoại chuyên đề với lãnh đạo các quận, huyện về an sinh xã hội đối với nữ lao động nhập cư tại quận Hoàng Mai, Hoàn Kiếm; vấn đề triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người bị ảnh hưởng do Covid-19. Cấp huyện và tương đương đã đề xuất và chủ trì tổ chức 29 hội nghị đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; phối hợp MTTQ tham mưu tổ chức và tham gia 154 hội nghị đối thoại trực tiếp. Hội LHPN cơ sở đã tích cực vận động cán bộ, hội viên tham gia hơn 2.500 buổi đối thoại tại địa phương với 595 lượt ý kiến được trả lời trực tiếp tại Hội nghị.

[10] Tổ chức các hoạt động về nguồn, thăm các di tích lịch sử, phát động Tết trồng cây *"Phụ nữ vun trồng tương lai"*; biểu dương điển hình tiên tiến phụ nữ Thủ đô thi đua làm theo lời Bác, Gặp mặt CB Hội phụ nữ qua các thời kỳ, biểu dương phụ nữ Thủ đô, CB Hội cơ sở tiêu biểu; chương trình giao lưu nhân chứng lịch sử trong phong trào *"Đền ơn đáp nghĩa", "Một thời máu và hoa"* kỷ niệm 50 năm chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không; Khánh thành Công trình trưng bày hình ảnh về thân thế, sự nghiệp của Nữ tướng Nguyễn Thị Định tại đền Hát Môn (Phúc Thọ); chương trình tôn vinh Áo dài-Di sản văn hóa VN, Ngày hội phụ nữ Thủ đô sáng tạo-khởi nghiệp.

[11] Thành Hội đã tôn vinh biểu dương 88 phụ nữ tiêu biểu xuất sắc, các cấp Hội đã biểu dương tôn vinh 11.859 tập thể, 1.322 cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực, 65 gương *"Người tốt - Việc tốt"* cấp Thành phố.

Các cấp Hội phối hợp với chính quyền, ngành y tế tích cực tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe phụ nữ, tổ chức các chiến dịch truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, làm mẹ an toàn, dân số - KHHGĐ, về hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường... Phát triển các mô hình CLB văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, dân vũ thể thao, CLB bóng đá nữ, bóng chuyền hơi. Triển khai thực hiện Đề án *"Tầm soát, phát hiện sớm ung thư vú và ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn Thành phố"*[12]. Thực hiện các chỉ tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế, tỷ số giới tính khi sinh, cuối năm 2022 là 110,8 trẻ trai/100 trẻ gái; Tỷ lệ tử vong mẹ là 0/100.000 trẻ đẻ sống; Tỷ lệ phụ nữ đẻ khám thai tối thiểu 4 lần/3 thời kỳ đạt 99,1%.

Các cấp Hội đã đa dạng các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc, tập trung tuyên truyền về kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống ma túy từ gia đình; tổ chức tập huấn, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn lắng nghe trẻ em nói, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các bậc cha mẹ trong chăm sóc giáo dục con, phòng ngừa xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích. Phát động, triển khai chương trình *"Đồng hành cùng con"*, *"Mẹ đỡ đầu"*[13], *"Triệu phần quà san sẻ yêu thương"*, tích cực hưởng ứng chương trình *"Đoàn kết chống dịch"* do Trung ương và Thành phố chỉ đạo, lan tỏa tình yêu thương con người, lối sống nhân ái, nghĩa tình. Toàn Thành phố đã xây, sửa 1.170 mái ấm tình thương; thăm hỏi, tặng 480.653 suất quà cho Mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình chính sách, phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, nạn nhân chất độc da cam, các gia đình bị thiệt hại do thiên tai, rủi ro đột xuất trên địa bàn Thành phố và các tỉnh, thành, tích cực ủng hộ quỹ *"Vì biển, đảo Việt Nam"*, quỹ *"Vì người nghèo"*, quỹ *"Phòng, chống dịch Covid-19"*...

Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững tiếp tục được triển khai hiệu quả, tập trung thực hiện Đề án 939 về *"Hỗ trợ phụ nữ Thủ đô khởi nghiệp"* giai đoạn 2018 - 2025 bằng nhiều giải pháp thiết thực như tổ chức tập huấn kiến thức khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, trao đổi kinh nghiệm phát triển kinh tế[14], tín chấp giúp phụ nữ tiếp cận nguồn vốn vay[15], hỗ trợ phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, ứng dụng thương mại điện tử[16]. Giai đoạn 2018 - 2022, các cơ sở Hội đã giúp 6.050 hộ phụ nữ nghèo thoát nghèo có địa chỉ, 15.122 hộ cận nghèo nâng cao mức sống, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của Thành phố[17]. Hàng năm, các cấp Hội phối hợp, đào tạo

---

[12] Từ 2018 đến nay đã tuyên truyền nâng cao kiến thức và tầm soát cho trên 100.454 phụ nữ độ tuổi từ 35 - 60 tại 300 xã, thị trấn, nữ công nhân viên chức của một số Công đoàn cơ sở; phát hiện gần 5.000 trường hợp mắc bệnh để điều trị kịp thời. Tổ chức cuộc thi viết và thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức và phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung với trên 30.000 bài dự thi.

[13] Các cấp Hội kết nối mẹ đỡ đầu là tập thể Hội, cán bộ, hội viên, phụ nữ, các tổ chức, DN, cá nhân với 1.155 trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi do Covid -19 trên địa bàn TP với kinh phí đỡ đầu trên 8 tỷ đồng.

[14] Tổ chức 1.870 khóa đào tạo trực tiếp và trực tuyến.

[15] Tín chấp nguồn vốn trên 7.915 tỷ đồng cho 154.787 lượt hộ gia đình vay.

[16] Giúp 11.500 phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và nữ chủ hộ kinh doanh, chủ DN nâng cao kiến thức và năng lực quản lý SXKD; 3.250 phụ nữ được kết nối hỗ trợ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp; hỗ trợ thành lập 20 hợp tác xã, 30 tổ hợp tác và 89 tổ liên kết do phụ nữ làm chủ; hỗ trợ 127 nữ chủ DN phát triển sản phẩm OCOP; kết nối hỗ trợ 650 DN, HTX do phụ nữ làm chủ tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ trực tiếp và trực tuyến do các sở, ngành tổ chức; kết nối hỗ trợ nông dân tiêu thụ 1.500 tấn nông sản do ảnh hưởng Covid -19.

[17] Tỷ lệ hộ nghèo của Thành phố đến cuối năm 2022 chỉ còn 0,095%, 16/30 quận, huyện, thị xã không còn hộ nghèo.

nghề, giới thiệu việc làm cho trên 15.000 lao động. Tính đến cuối năm 2022, tỷ lệ nữ tham gia lực lượng lao động là 48,5%; tỷ lệ nữ có việc làm/tổng số người có việc làm là 48,79%; tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương là 30,4%; tỷ trọng lao động nữ có việc làm trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản là 7,8%; tỷ lệ nữ giám đốc/chủ DN, HTX là 21,1%.

Nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật cho phụ nữ, phòng ngừa bạo lực, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, các cấp Hội LHPN đã đề xuất UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 20/10/2018 triển khai thực hiện Đề án 938 về *"Tuyên truyền, giáo dục vận động hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ"*, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3101/QĐ-UBND, ngày 29/8/2022 phê duyệt Đề án "*Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2026*", đã tổ chức trên 4.200 buổi tuyên truyền pháp luật cho trên 799.900 lượt hội viên, phụ nữ. Triển khai cuộc thi viết *"Tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình"* trong các cấp Hội với 83.035 bài dự thi; vận động 21.726 hội viên tham gia cuộc thi viết *"Tìm hiểu Bộ Luật Hình sự"*. Chủ động và phối hợp tổ chức 993 buổi trợ giúp pháp lý; tổ chức hội thảo, tọa đàm, diễn đàn phòng ngừa xâm hại phụ nữ trẻ em, trách nhiệm của tổ chức Hội trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ trẻ em. Hội LHPN Hà Nội thành lập nhóm chuyên gia tư vấn hỗ trợ giải quyết một số vụ việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của phụ nữ trẻ em, chỉ đạo thành lập tổ tư vấn, nhóm nòng cốt tuyên truyền pháp luật tại cơ sở, nâng cao chất lượng 1.962 mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng hỗ trợ người bị bạo lực gia đình. Triển khai có hiệu quả dự án *"Thành phố an toàn thân thiện với phụ nữ, trẻ em"* tại 6 quận, huyện; chỉ đạo mô hình *"Làng quê an toàn"*, *"Khu chung cư an toàn"*, *"Nhà trọ an toàn"* tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố. Chủ động phát hiện và tham gia giải quyết các vụ việc vi phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em[18].

4. Công tác phát triển nguồn nhân lực nữ, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ Thủ đô đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế

Thành ủy luôn quan tâm chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền Thành phố, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố thực hiện tốt công tác phát triển nguồn nhân lực nữ, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tập trung thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU, ngày 30/12/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy *"về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ của Đảng bộ thành phố Hà Nội;* Đề án số 04 - ĐA/TU, ngày 20/9/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về *"Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý"* trong đó quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ của Thành phố. Thành ủy đã

---

[18] Từ 2018 đến nay, các cấp Hội đã phát hiện, lên tiếng đề nghị các ngành chức năng giải quyết kịp thời 1.032 vụ việc bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em, phối hợp hòa giải 14.022/15.580 vụ mâu thuẫn tại địa bàn dân cư. 100% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được hỗ trợ, kết nối tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; trên 90% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn; đảm bảo 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/5/2021 về *"Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo"* trong đó xác định quan điểm tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để cán bộ phát huy năng lực, sở trường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Đội ngũ cán bộ nữ của Thủ đô đã trưởng thành cả về số lượng và chất lượng *(Phụ lục 4, Phụ lục 5)*. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia vị trí quản lý, lãnh đạo ở các cấp có chuyển biến khá tích cực. Tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ 3 cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 tăng so với nhiệm kỳ 2015 - 2020: Cấp cơ sở đạt 26,3% (tăng 3,6%), cấp huyện đạt 24,1% (tăng 8,03%), cấp Thành phố đạt 19,7% (tăng 7,7%), trong đó 25% Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy là nữ. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XV nhiệm kỳ 2021 - 2026 là 24,13%. Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tăng so với nhiệm kỳ trước: cấp Thành phố đạt 25,5% (tăng 2,4%), cấp huyện đạt 33,3% (tăng 3,3%), cấp xã đạt 39,7% (tăng 11,2%).

Về công tác quy hoạch cán bộ, Thành ủy đã tập trung chỉ đạo cấp ủy các cấp thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030 đảm bảo chất lượng *(Phụ lục 6)*. Tập trung làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ nguồn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp công tác cho đội ngũ cán bộ[19]. Thành ủy, các cấp ủy Đảng làm tốt công tác luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố Hà Nội nhằm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, trong đó có cán bộ nữ. Từ năm 2018 đến nay, đội ngũ cán bộ Hội LHPN từ Thành phố đến cơ sở có 150 cán bộ được điều động, luân chuyển sang công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể *(Phụ lục 7)*. Tỷ lệ nữ được kết nạp vào Đảng chiếm 44,4% trong tổng số đảng viên được kết nạp (23.922/53.835), trong đó có 9.455 cán bộ, hội viên ưu tú do Hội LHPN giới thiệu, góp phần tạo nguồn cán bộ nữ tại địa phương, đơn vị.

Các cấp Hội LHPN đã chủ động triển khai các giải pháp xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội, cán bộ nữ. Thành Hội đã tổ chức nghiên cứu đề tài *"Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội phụ nữ cơ sở Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu giai đoạn hiện nay"*. Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của tổ chức Hội trong tham gia bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp, chủ động rà soát, nắm bắt tình hình cán bộ phụ nữ giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 21.031 nữ ứng cử viên tham gia lần đầu các kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng luật pháp, chính sách; kỹ năng giám sát, phản biện xã hội; tập huấn nâng cao năng lực cho 88 nữ đại biểu HĐND Thành phố, quận, huyện, thị xã tham gia nhiệm kỳ đầu 2021 - 2026. Tham mưu Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp tổ chức gặp mặt cán bộ nữ sau các kỳ đại hội Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội,

---

[19] Năm 2018, Thành ủy tổ chức lớp bồi dưỡng nguồn cán bộ quy hoạch BCH Đảng bộ TP nhiệm kỳ 2020 - 2025 cho 144 đ/c, trong đó có 24 cán bộ nữ (tỷ lệ 17%). Năm 2019 tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ quy hoạch nguồn bí thư, phó bí thư quận, huyện, thị ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy nhiệm kỳ 2020-2025 cho 86 học viên (tỷ lệ nữ đạt 19,8%). Năm 2022 tổ chức lớp bồi dưỡng CB nguồn trong quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 trong đó có 13/96 cán bộ là nữ (tỷ lệ 13,5%). Năm 2023 tổ chức lớp bồi dưỡng CB quy hoạch nguồn bí thư, phó bí thư quận, huyện, thị ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy nhiệm kỳ 2025-2030 cho 208 học viên, trong đó có 41 nữ (tỷ lệ 19,7%).

HĐND, nhân các sự kiện chính trị quan trọng, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, tăng cường kết nối, động viên đội ngũ cán bộ nữ nỗ lực phấn đấu vươn lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Công tác phối hợp của Hội LHPN với chính quyền các cấp, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang

Các cấp Hội LHPN đã chủ động đề xuất UBND cùng cấp ban hành quy chế phối hợp hoạt động thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ Quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho Hội LHPN tham gia quản lý nhà nước; thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động với MTTQ; ký kết chương trình phối hợp hoạt động với các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành Thành phố, lực lượng vũ trang. Tập trung tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động như *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, *"Người tốt - Việc tốt"*, *"Dân vận khéo"*, *"Xây dựng văn hóa người Hà Nội thanh lịch, văn minh"*, *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tổ chức các hoạt động nhân đạo từ thiện, ủng hộ các quỹ do Trung ương, Thành phố phát động[20]; tham gia phòng chống thiên tai, dịch bệnh góp phần vào việc hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn Thành phố. Tích cực phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên, đoàn viên và nhân dân về bình đẳng giới, xóa bỏ định kiến giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội. Chủ động nắm bắt, phản ảnh kịp thời tình hình tư tưởng, dư luận của phụ nữ và nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Hội LHPN các cấp đã tích cực phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

UBND các cấp và các cơ quan chuyên môn thực hiện các quy định về trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước trong việc đảm bảo cho các cấp Hội LHPN tham gia quản lý nhà nước theo Nghị định số 56/2012/NĐ-CP; tạo điều kiện về phương tiện, kinh phí để các cấp Hội phụ nữ hoạt động; mời Hội phụ nữ tham gia là thành viên của các Ban chỉ đạo, thành viên Hội đồng, tổ tư vấn, thành viên các đoàn kiểm tra, giám sát... các nội dung có liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới. Các chương trình, kế hoạch phối hợp đã huy động sự tham gia của các cơ quan, ban, ngành trong việc hỗ trợ các cấp Hội thực hiện chức năng đại diện của tổ chức Hội, hỗ trợ và tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ.

6. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội LHPN các cấp

Các cấp ủy Đảng Thành phố luôn quan tâm lãnh đạo công tác củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội LHPN các cấp. Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) *"về tinh giản biên chế và*

---

[20] Quỹ *"Vì người nghèo"*, quỹ *"Đền ơn đáp nghĩa"*, quỹ *"Khuyến học"*, quỹ *"Nạn nhân chất độc da cam/dioxin"*, các quỹ ủng hộ các đồng bào gặp hạn hán, bão lũ, quỹ *"Vì biển, đảo Việt Nam"*, quỹ *"Hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19"*, quỹ *"Vắc xin phòng chống Covid - 19"*...

cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức", Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 24/9/2013 của Thành ủy về *"Kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội"* và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội LHPN Thành phố đã tập trung kiện toàn bộ máy cơ quan cấp Thành phố đến cơ sở, tiến hành cơ cấu lại tổ chức, cán bộ, đảm bảo theo hướng tinh gọn, từng bước chuẩn hóa cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đến nay, Hội LHPN Thành phố có 33 đầu mối trực thuộc cấp huyện, 747 cơ sở Hội[21], 5.302 chi hội, 11.581 tổ phụ nữ. Cơ quan chuyên trách Hội các cấp được kiện toàn[22], chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên. Hiện nay, 100% cán bộ chuyên trách Thành phố, quận, huyện, thị xã có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học, trong đó 45,5% cán bộ có trình độ chuyên môn trên đại học; trên 80% cán bộ có trình độ LLCT từ Trung cấp trở lên. Đội ngũ cán bộ chủ chốt quận, huyện và cơ sở ngày càng trẻ hóa[23]. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đổi mới; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng qua thực tiễn. Thành Hội triển khai có hiệu quả các Đề án *"Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ chủ chốt Hội LHPN xã, phường, thị trấn"* giai đoạn 2012 - 2016; 2017- 2021; *"Bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ giai đoạn 2019 - 2025"* (Đề án 1893); *"Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động phụ nữ của cán bộ Hội chuyên trách các cấp giai đoạn 2022 - 2026"*. Hàng năm, 100% cán bộ từ chi, tổ trở lên được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác Hội; chú trọng các hoạt động giao lưu, biểu dương, động viên cán bộ Hội cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ.

Bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ, Thành ủy, Đảng đoàn Hội LHPN Thành phố chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu phụ nữ Thành phố lần thứ XV, XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021, 2021 - 2026, đảm bảo quy trình, nguyên tắc, thích ứng an toàn trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Thực hiện hiệu quả khâu đột phá nhiệm kỳ 2016 - 2021 *"Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ, phát huy quyền làm chủ của hội viên phụ nữ"*; nhiệm kỳ 2021 - 2026 tập trung *"Nâng cao chất lượng hoạt động của chi, tổ Hội, chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp"*, các cấp Hội tập trung đẩy mạnh hoạt động hướng về cơ sở, củng cố tổ chức Hội, thực hiện phương châm *"Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội"*. Tập trung đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, hoạt động Hội sát hơn với nhu cầu của hội viên, phụ nữ, thích ứng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và tác động của dịch Covid-19; quyết liệt triển khai các giải pháp phát triển hội viên tại các địa bàn có tỷ lệ thu hút phụ nữ từ 18 tuổi trở lên thấp dưới 50%. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa Hội với các tổ chức thành viên[24] trong tập hợp nữ trí thức, nữ doanh nhân; phối hợp với MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Thủ đô.

---

[21] Trong đó có 579 xã, phường, thị trấn, 168 cơ sở Hội của công an, quân đội, phụ nữ khuyết tật, nữ luật sư, DNNN.

[22] Cơ quan chuyên trách Hội cấp Thành phố giảm 20 biên chế so với năm 2013; Cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp huyện giảm 11 biên chế; 20 đơn vị cấp huyện giảm 01 phó chủ tịch. Trên 90% phó chủ tịch Hội cấp xã được phân công bố trí kiêm nhiệm các chức danh tại địa phương.

[23] 13,6% chủ tịch, phó chủ tịch Hội cấp huyện và 45% chủ tịch Hội cơ sở tuổi dưới 40.

[24] Hội Nữ trí thức Hà Nội, Hội Nữ doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội, CLB nữ doanh nhân.

Công tác tập hợp, thu hút, phát triển hội viên có chuyển biến tích cực[25], đảm bảo thực chất trên cơ sở rà soát nắm chắc tình hình hội viên, phụ nữ, nhân rộng nhiều mô hình tập hợp, thu hút phụ nữ theo lứa tuổi, sở thích, ngành nghề, tăng cường tập hợp các nhóm phụ nữ đặc thù như phụ nữ trẻ, nữ doanh nhân, lao động nhập cư, nữ chủ nhà trọ, nữ giúp việc gia đình, nữ luật sư, phụ nữ khuyết tật...; đồng thời nâng cao chất lượng sinh hoạt tại các chi hội, tổ phụ nữ ở địa bàn dân cư. Với các giải pháp hiệu quả, trong 10 năm qua, toàn Thành phố đã phát triển 129.936 hội viên[26], tỷ lệ phát triển hàng năm đạt 1,5% trở lên, đưa tổng số hội viên quản lý là 913.988 người.100% cơ sở Hội xã, phường, thị trấn có tỷ lệ thu hút phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội trên 50%. Tỷ lệ hội viên đóng hội phí hàng năm trung bình đạt trên 85%. 98,8% cơ sở Hội xếp loại khá trở lên, không có cơ sở yếu.

Các cấp Hội nỗ lực cải tiến phương pháp làm việc, cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, tăng cường cử cán bộ chuyên trách đi cơ sở. Công tác chỉ đạo quyết liệt, tập trung, linh hoạt; đầu tư cho những cơ sở khó khăn, triển khai mô hình điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo diện rộng, tránh lãng phí nguồn lực. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn. Thành Hội đã hoàn thành đề tài khoa học *"Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội LHPN TP Hà Nội trong giai đoạn hiện nay"*.

Hoạt động kiểm tra theo Điều lệ Hội được tiến hành nghiêm túc, duy trì kiểm tra thường xuyên, tăng cường kiểm tra chuyên đề, đảm bảo kiểm tra 100% Hội LHPN cấp huyện và cơ sở được kiểm tra theo phân cấp về thực hiện Điều lệ Hội, chấp hành Nghị quyết của Hội cấp trên, quy chế làm việc của Ban Chấp hành, công tác quản lý, phát triển hội viên, quản lý quỹ Hội. Qua đó đã kịp thời nhắc nhở, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, đồng thời rà soát, hoàn thiện các chủ trương, quy chế sát với yêu cầu thực tiễn, quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Nhiệm kỳ 2021 - 2026, Hội LHPN Thành phố và 30/30 quận, huyện, thị xã đã thành lập Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Hội và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trong hệ thống Hội theo thẩm quyền được thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, đảm bảo khách quan, dân chủ, minh bạch.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác quán triệt, học tập, triển khai tổ chức thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả từ Thành phố đến cơ sở. Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân về công tác phụ nữ, bình đẳng giới ngày càng được nâng cao. Các cấp ủy Đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phụ nữ, công tác cán bộ nữ và tổ chức, hoạt động của Hội LHPN các cấp nhằm phát huy vị trí, vai trò của phụ nữ, tổ chức Hội trong thực hiện nhiệm vụ

---

[25] Trong nhiệm kỳ 2016-2021: Giảm 74 xã, thị trấn có tỷ lệ thu hút hội viên dưới 50%.

[26] Giai đoạn năm 2013 - 2016 phát triển 44.069 hội viên. Giai đoạn năm 2016 - 2022 phát triển 67.692 hội viên. Từ năm 2022 đến tháng 4/2023 phát triển 18.175 hội viên.

chính trị của địa phương, đơn vị. Các cấp chính quyền, các ngành của Thành phố đã quan tâm phối hợp chặt chẽ, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách liên quan đến phụ nữ, công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Chính sách pháp luật về bình đẳng giới tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả trên địa bàn Thành phố. Nhiều hoạt động hỗ trợ phụ nữ nâng cao kiến thức, năng lực, trình độ, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, hỗ trợ phụ nữ tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe, xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc, phòng ngừa bạo lực gia đình đã được triển khai hiệu quả, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện. MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị -xã hội các cấp Thành phố, lực lượng vũ trang đã làm tốt công tác phối hợp hoạt động với các cấp Hội LHPN, thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, trong việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Đội ngũ cán bộ nữ của Thành phố ngày càng trưởng thành, có phẩm chất đạo đức, uy tín, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức và hoạt động của các cấp Hội LHPN tiếp tục có bước phát triển toàn diện, ngày càng thiết thực, hiệu quả. Hệ thống tổ chức, nhất là tổ chức Hội cấp cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; công tác tập hợp, thu hút, phát triển hội viên có chuyển biến tích cực, xây dựng được nhiều mô hình tập hợp phụ nữ đặc thù như nữ lao động nhập cư, nữ giúp việc gia đình, nữ khuyết tật, phụ nữ trẻ… Nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội LHPN có nhiều đổi mới, hướng mạnh về cơ sở với nhiều mô hình sáng tạo, hiệu quả, có sức lan tỏa rộng, phát huy tốt vai trò đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phụ nữ và nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên về công tác phụ nữ, cán bộ nữ, bình đẳng giới chưa đầy đủ. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ nữ chưa được cấp ủy một số địa phương quan tâm đúng mức. Tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số địa phương còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng của đội ngũ cán bộ nữ Thủ đô (còn địa phương có tỷ lệ nữ cấp ủy cấp xã dưới 7%).

- Một bộ phận phụ nữ có lối sống thực dụng, nhận thức pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân còn hạn chế, bị lôi kéo tham gia hoạt động khiếu kiện đông người.

- Tình trạng bạo lực gia đình, bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em trên địa bàn thành phố còn xảy ra. Một số vụ việc tính chất rất nghiêm trọng. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, phản ánh thông tin về vụ việc bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ và trẻ em có thời điểm chưa kịp thời.

- Công tác tham mưu của các cấp Hội đối với các cấp uỷ Đảng trong công tác cán bộ nữ có thời điểm chưa chủ động. Việc phối hợp giữa các ban, ngành với tổ chức Hội trong tổng hợp tình hình, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Hoạt động của một số cơ sở Hội tuy đã có nhiều cố gắng, song có thời điểm còn chậm đổi mới. Kinh phí hoạt động, phương tiện làm việc của một số Hội phụ nữ cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác Hội trong giai đoạn hiện nay (còn 149 hội phụ nữ cấp xã, phường thiếu máy tính, dùng chung máy tính làm việc).

2.2. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và công tác phụ nữ ở một số địa phương chưa được tiến hành thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Công tác nghiên cứu, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy về công tác phụ nữ, bình đẳng giới tại một số cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ngành và tổ chức Hội chưa thường xuyên. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện có địa phương, đơn vị còn chung chung, thiếu giải pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu và chỉ tiêu đề ra.

- Công tác kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và tuyên truyền điển hình trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy chưa được tiến hành thường xuyên.

- Đội ngũ cán bộ Hội LHPN các cấp còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ, cán bộ làm công tác bình đẳng giới đều là kiêm nhiệm. Chế độ chính sách đối với cán bộ cơ sở còn thấp, chưa động viên được chị em yên tâm công tác.

- Tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, mặt trái của kinh tế thị trường, thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 tác động không nhỏ đến nhận thức, lối sống, chất lượng cuộc sống của phụ nữ. Một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được quan tâm giải quyết kịp thời và triệt để.

- Định kiến giới còn tồn tại, nhận thức của xã hội trong đó có một bộ phận cán bộ, đảng viên về bình đẳng giới, vai trò của phụ nữ và tổ chức Hội phụ nữ chưa đầy đủ. Một số phụ nữ còn biểu hiện tự ti, an phận, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên, kiến thức, kỹ năng còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về vai trò, vị trí của phụ nữ và công tác phụ nữ, bình đẳng giới trong tình hình mới. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp tạo điều kiện của các cấp chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác phụ nữ, cán bộ nữ, bình đẳng giới.

Hai là: Kịp thời xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị nhằm tạo điều kiện để phụ nữ học tập, lao động, rèn luyện và phát huy vai trò trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị và gia đình.

Ba là: Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ phải được tiến hành thường xuyên và trở thành nhiệm vụ chung của cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể; mạnh dạn bố trí cán bộ nữ giữa chức vụ chủ chốt trong cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Bốn là: Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân, tập thể tiêu biểu hoàn thành tốt các mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

Năm là: các cấp Hội LHPN xây dựng nội dung hoạt động trên cơ sở bám sát nhiệm vụ chính trị của Thành phố, tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị, coi trọng tính đặc thù, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ hoạt động Hội. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đảm bảo các hoạt động phù hợp với thực tiễn và xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của phụ nữ, gắn với lợi ích của cộng đồng, gia đình và xã hội; làm tốt vai trò đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ; giữ vai trò cầu nối giữa tổ chức Đảng, Nhà nước với quần chúng phụ nữ.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN HIỆU QUẢ KẾT LUẬN SỐ 55-KL/TW, CHỈ THỊ SỐ 21-CT/TW

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, công tác phụ nữ và hoạt động Hội LHPN Hà Nội có nhiều điều kiện thuận lợi và cơ hội để phát triển, song cũng không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới và khu vực dự báo tiếp tục có nhiều thay đổi phức tạp, khó lường. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ. Vấn đề thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ tiếp tục được các quốc gia quan tâm và là mục tiêu quan trọng trong các chương trình nghị sự, chiến lược phát triển bền vững toàn cầu.

Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tạo điều kiện thuận lợi cho Thủ đô phát triển nhanh và bền vững, xây dựng Thủ đô *"Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"*, nâng cao vị thế và uy tín của Thủ đô trong nước, khu vực và quốc tế. Công tác phụ nữ tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương. Hội nhập quốc tế sâu rộng, chuyển đổi số, kinh tế tri thức một mặt là động lực khơi dậy tiềm năng sáng tạo, khát vọng vươn lên của phụ nữ Thủ đô, song cũng tạo ra nhiều thách thức, áp lực, cùng với những tác động hậu Covid-19 ảnh hưởng lớn tới đời sống của phụ nữ và phong trào Hội: Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, tội phạm và tệ nạn xã hội, ô nhiễm môi trường, bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em còn diễn biến phức tạp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội LHPN Thành phố trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và Thành ủy về công tác phụ nữ trong tình hình mới

- Các cấp ủy Đảng tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 11- NQ/TW, Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW và các văn bản của Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội các cấp Thành phố, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò của phụ nữ, công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các chương trình công tác toàn khóa của cấp ủy, gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

- Phát huy vai trò chủ động tham mưu của các cấp Hội LHPN, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ; sự phối hợp chặt chẽ của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp Thành phố trong tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và công tác phụ nữ, vai trò, tiềm năng của phụ nữ Thủ đô.

- UBND Thành phố và các cấp thực hiện có hiệu quả Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ Quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN tham gia quản lý nhà nước; rà soát, bổ sung và thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa UBND và Hội LHPN Thành phố; tạo điều kiện về cơ chế, chính sách và điều kiện, phương tiện làm việc cho các cấp Hội LHPN Thành phố.

2.2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phụ nữ, tổ chức và hoạt động của Hội LHPN các cấp

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị; sắp xếp, củng cố tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, trong đó có Hội LHPN theo hướng phù hợp, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm, chăm lo công tác phụ nữ và phối hợp, tạo điều kiện cho tổ chức và hoạt động của Hội LHPN các cấp. Phân công cấp ủy viên phụ trách công tác phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN. Định kỳ làm việc, gặp gỡ, đối thoại với Hội LHPN để kịp thời nắm bắt, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất của tổ chức Hội và hội viên phụ nữ.

- Tập trung chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố thực hiện tốt công tác phát triển nguồn nhân lực nữ, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở có trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tập trung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, Chỉ thị số 07-CT/TU, Đề án số 04 - ĐA/TU của Thành ủy. Quan tâm chỉ đạo công tác luân chuyển đối với cán bộ nữ, cán bộ Hội trong quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo các cấp để đội ngũ cán bộ nữ được rèn luyện, trưởng thành. Chỉ đạo việc rà soát tình hình cán bộ nữ trong quy hoạch, đảm bảo tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tỷ lệ nữ đại biểu HĐND ở các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, tôn vinh nhằm khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, sức sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp, khát vọng vươn lên của đội ngũ nữ lãnh đạo quản lý, nữ trí thức, nữ cán bộ khoa học, nữ doanh nhân…

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 6525-QĐ/TU, Quyết định số 2200-QĐ/TU của Thành ủy Hà Nội nhằm phát huy vai trò của các cấp Hội và hội viên phụ nữ trong việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác phụ nữ, cán bộ nữ và bình đẳng giới của Thành phố.

2.3. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về công tác phụ nữ và bình đẳng giới

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các sở, ngành tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật bình đẳng giới, kế hoạch của UBND Thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về *"Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030"* và các đề án, kế hoạch có liên quan, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em.

- Tăng cường tuyên truyền về an toàn cho phụ nữ và trẻ em, phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ, trẻ em, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 938, 939 của Chính phủ, các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trên các lĩnh vực. Tiếp tục quan tâm chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ; về việc làm, đào tạo nghề đối với lao động nữ, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; hỗ trợ phụ nữ dễ bị tổn thương. Xem xét phê duyệt Đề án tổ chức một số sự kiện phát huy vai trò của Hội LHPN tham gia xây dựng Thành phố hòa bình, sáng tạo.

- Hội LHPN chủ động và tham mưu với HĐND, UBND, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Trẻ em, các chỉ thị, nghị quyết, chính sách liên quan đến bình đẳng giới, vì sự phát triển của phụ nữ, công tác cán bộ nữ trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, thực chất.

- Tiếp tục triển khai Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và Hội LHPN các cấp theo Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước.

2.4. Nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, thực hiện tốt vai trò đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc

- Các cấp Hội tuyên truyền vận động phụ nữ thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, trách nhiệm người công dân, lối sống nhân ái, nghĩa tình, thủy chung, ứng xử có văn hóa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch của UBND Thành phố về *"Tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của phụ nữ Thủ đô giai đoạn 2022-2026"*, Nghị quyết liên tịch số 01-NQ giữa Hội LHPN và Bộ Công an về quản lý, giáo dục người thân trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục truyền thống, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, nâng cao nhận thức cho phụ nữ và nam giới về xây dựng gia đình văn minh hạnh phúc, chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao sức khỏe của phụ nữ, nhất là phụ nữ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, nông thôn, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ dễ bị tổn thương... bằng nhiều hình thức. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Thành phố về thực hiện Dự án 8 *"Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ, trẻ em"* thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, hội viên, kịp thời phát hiện, đề xuất các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời, nghiêm minh các hành vi xâm hại tới phụ nữ và trẻ em, bạo lực gia đình. Làm tốt công tác tư vấn, hòa giải mâu thuẫn gia đình và cộng đồng. Tiếp tục làm tốt công tác hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, tự thiện, giúp đỡ các gia đình chính sách, phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

2.5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có trình độ, năng lực lãnh đạo quản lý đáp ứng yêu cầu mới

- Các cấp Hội tiếp tục chủ động tham mưu với cấp ủy tiếp tục chỉ đạo công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ Hội; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 07-CT/TU, ngày 30/12/2011 của Thành ủy Hà Nội *"về tăng cường công tác cán bộ trẻ, cán bộ nữ Thành phố"*.

- Hội LHPN các cấp chủ động phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ rà soát tình hình đội ngũ cán bộ nữ các cấp, tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch để làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy về bố trí sử dụng cán bộ nữ, chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, đảm bảo kết quả tỷ lệ nữ đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

- Thành phố nghiên cứu, xây dựng và triển khai đề án "*Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nữ, đặc biệt là cán bộ nữ chủ chốt các cấp*". Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp và bố trí sử dụng.

2.6. Tiếp tục xây dựng, củng cố tổ chức Hội LHPN các cấp vững mạnh, phát huy hiệu quả vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ

- Các cấp Hội tập trung các giải pháp đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Hội theo phương châm thiết thực, hiệu quả, sát với nhu cầu, nguyện vọng của phụ nữ, bám sát mục tiêu, các chỉ tiêu, khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ Thành phố lần thứ XVI đề ra.

- Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ cơ quan chuyên trách Hội từ Thành phố đến quận, huyện đảm bảo tinh gọn theo chỉ đạo của Trung ương Hội và Thành ủy Hà Nội. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng Hội cơ sở, đặc biệt quan tâm cơ sở có khó khăn trong tổ chức hoạt động, cơ sở có tỷ lệ thu hút hội viên thấp dưới 60%; củng cố kiện toàn chi, tổ phụ nữ. Tăng cường tập hợp thu hút phát triển hội viên, nhất là các cơ sở có tỷ lệ thu hút hội viên thấp.

- Phát huy vai trò các tổ chức thành viên (Hội nữ trí thức Hà Nội, Hội nữ doanh nghiệp vừa và nhỏ, câu lạc bộ nữ doanh nhân) trong việc phối hợp chăm lo, hỗ trợ phụ nữ Thủ đô phát triển toàn diện, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

- Tham mưu với cấp ủy các cấp hàng năm làm việc với Bn chấp hành, Ban Thường vụ Hội để nắm bắt, chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động Hội phụ nữ và công tác phụ nữ; chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc xâm hại phụ nữ, trẻ em. Tham mưu đề xuất người đứng đầu cấp ủy, chính quyền định kỳ gặp gỡ, đối thoại với đại biểu phụ nữ theo Quyết định 2200-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Quan tâm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác Hội cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, quan tâm đội ngũ cán bộ nguồn, chuẩn bị cho tổ chức Đại hội phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ:

- Chỉ đạo các bộ, ngành, chính quyền các địa phương lồng ghép các chỉ tiêu chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và nhiệm vụ của các ngành; chỉ đạo quyết liệt việc thu thập, tổng hợp số liệu phải có phân tách giới và thực hiện bộ chỉ số về giới.

- Nghiên cứu chủ trương hỗ trợ phụ nữ tham gia tích cực trong tiến trình chuyển đổi số, chính quyền điện tử. Nghiên cứu đề xuất một số chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện như đề xuất Quốc hội sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu cụ thể hoá nguyên tắc bình đẳng giới về độ tuổi trong quy hoạch, quan tâm chuẩn bị nguồn cán bộ nữ cấp ủy cho nhiệm kỳ 2025-2030 và các nhiệm kỳ tiếp theo./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY HÀ NỘI

Nguyễn Thị Tuyến

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Trung ương Hội LHPN Việt Nam,
- Đồng chí Bí thư Thành ủy,
- Thường trực Thành ủy,

(để báo cáo)

- Đảng đoàn HĐND, BCS Đảng UBND TP,
- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH TP,
- Các ban Đảng và VPTU,
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Lưu TH, VT.

PHỤ LỤC 1

Văn bản của Thành ủy, HĐND, UBND

lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21 - CT/TW

(Ban hành kèm Báo cáo số 445-BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
I.	**THÀNH ỦY**			
1	Công văn	586-CV/TU	06/5/2013	Chỉ đạo việc thực hiện Kết luận số 55-KL/TW.
2	Chương trình	23-CTr/TU	15/7/2013	Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) "về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới".
3	Đề án	06-ĐA/TU	24/9/2013	Kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm ở xã, phường, thị trấn thuộc TP Hà Nội.
4	Kế hoạch	109-KH/TU	04/3/2014	Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội" và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý XD Đảng, XD chính quyền".
5	Thông tri	22-TT/TU	14/5/2015	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới.
6	Quyết định	6525-QĐ/TU	25/9/2015	Ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội.
7	Thông tri	01-TT/TU	27/11/2015	Lãnh đạo Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Hà Nội lần thứ XV, nhiệm kỳ 2016 – 2021.
8	Kế hoạch	05 - KH/TU	25/02/2016	Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ.
9	Chương trình	01 - CT/TU	26/4/2016	Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ; tiếp tục thực hiện Nghị

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
				quyết Trung ương 4 (khóa XI) tạo sự chuyển biến mạnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2016 - 2020.
10	Kế hoạch	18 - KH/TU	01/9/2016	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
11	Kế hoạch	41-KH/TU	25/4/2017	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) "về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
12	Quyết định	2200-QĐ/TU	25/5/2017	Ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội.
13	Đề án	04-ĐA/TU	20/9/2017	Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.
14	Kế hoạch	70 - KH/TU	25/01/2018	Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu BCH Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".
15	Chỉ thị	22-CT/TU	10/5/2018	Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ của thành phố Hà Nội trong tình hình mới.
16	Hướng dẫn	02 - HD/TU	09/8/2018	Thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 và Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII).
17	Đề án	21 - ĐA/TU	16/9/2019	Sắp xếp, bố trí kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.
18	Công văn	1357 -CV/TU	13/3/2020	Thực hiện Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) "về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội".
19	Kế hoạch	183 - KH/TU	25/3/2020	Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội.
20	Đề án	32 - ĐA/TU	19/6/2020	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách Ủy ban MTTQ Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
21	Thông tri	19-TT/TU	08/10/2020	Lãnh đạo đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ Thành phố lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2021 – 2026.
22	Chương trình	01 - CTr/TU	17/3/2021	Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị TP trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021 - 2025.
23	Nghị quyết	04-NQ/TU	31/5/2021	Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 và những năm tiếp theo.
24	Quyết định	1841-QĐ/TU	28/10/2011	Ban hành Quy định đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị Thành phố.
25	Kế hoạch	39 - KH/TU	21/9/2021	Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW.
26	Quy định	07-QĐ/TU	17/11/2021	Luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố Hà Nội.
27	Quyết định	2387 - QĐ/TU	24/01/2022	Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Hà Nội.
28	Kế hoạch	71 - KH/TU	14/4/2022	Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.
29	Kế hoạch	149-KH/TU	07/4/2023	Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, ngày 08/01/2013 của Ban Bí thư TW Đảng (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) "về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước"; Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư TW Đảng (khóa XII) "về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới".
II.	**HĐND, UBND**			
1	Quyết định	4292/QĐ-UBND	27/8/2015	Tầm soát, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn Hà Nội triển khai giai đoạn 2015-2019.
2	Quyết định	3943/QĐ-UBND	18/7/2016	Thành phố an toàn và thân thiện với trẻ em gái.
3	Kế hoạch	166/KH-UBND	09/9/2016	Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020.

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
4	Kế hoạch	195/KH-UBND	20/10/2016	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật cho phụ nữ trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2017 – 2021.
5	Quyết định	6510/QĐ-UBND	25/11/2016	Phê duyệt Đề tài "Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay".
6	Nghị quyết	15/2016/NQ-HĐND	16/12/2026	Một số giải pháp tăng cường công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020.
7	Kế hoạch	229/KH-UBND	10/11/2017	Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027.
8	Kế hoạch	61/KH-UBND	12/3/2018	Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn Thành phố năm 2018.
9	Quyết định	1901/QĐ-UBND	18/4/2018	Phê duyệt Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ Thủ đô khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025".
10	Kế hoạch	148/KH-UBND	16/7/2018	Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU của Thành ủy Hà Nội.
11	Kế hoạch	48/KH-UBND	22/02/2019	Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn Thành phố năm 2019.
12	Quyết định	1221/QĐ-UBND	15/3/2019	Phê duyệt Đề án "Phát báo PNTĐ miễn phí đến nữ công nhân lao động các khu công nghiệp và chế xuất, đến phụ nữ xã nghèo và phụ nữ dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019".
13	Kế hoạch	106/KH-UBND	19/4/2021	Thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2025.
14	Kế hoạch	139/KH-UBND	03/6/2021	Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 – 2030.
15	Quyết định	3723/QĐ-UBND	27/7/2021	Phê duyệt Đề tài "Vai trò của phụ nữ và Hội LHPN trong giữ gìn giá trị gia đình truyền thống và xây dựng gia đình Thủ đô thời kỳ mới".
16	Nghị quyết	15/NQ-HĐND	13/8/2021	Chi hỗ trợ cho các nhóm đối tượng đặc thù Thành phố bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 ngoài các đối tượng quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/QĐ-TTg.
17	Kế hoạch	198/KH-UBND	27/8/2021	Triển khai thực hiện Chương trình "Tăng cường sự tham gia bình đẳng của

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
				phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 – 2030".
18	Nghị quyết	17/2021/NQ-HĐND	08/12/2021	Quy định một số chính sách đặc thù thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2025.
19	Kế hoạch	331/KH-UBND	31/12/2021	Thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.
20	Kế hoạch	36/KH-UBND	27/01/2022	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 – 2026.
21	Kế hoạch	124/KH-UBND	15/4/2022	Tầm soát, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn Thành phố Hà Nội, giai đoạn 2022 -2025.
22	Quyết định	1843/QĐ-UBND	02/6/2022	Phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh vai trò của Hội phụ nữ các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến năm 2025".
23	Quyết định	73/QĐ-UBND	05/01/2022	Đề án "Tuyên truyền nâng cao nhận thức bình đẳng giới và kiến thức pháp luật cho phụ nữ dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025" trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
24	Quyết định	1843/QĐ-UBND	02/6/2022	Phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh vai trò của Hội phụ nữ các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến năm 2025".
25	Quyết định	2633/QĐ-UBND	28/7/2022	Đề tài "Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội phụ nữ cơ sở Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới".
26	Kế hoạch	210/KH-UBND	05/8/2022	Tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2022-2025.
27	Quyết định	3101/QĐ-UBND	29/8/2022	Phê duyệt Đề án "Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2026".
28	Kế hoạch	257/KH-UBND	03/10/2022	Triển khai thực hiện Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

PHỤ LỤC 2

Văn bản, đề án của Hội LHPN Thành phố thực hiện Kết luận số 55-KL/TW, Chỉ thị số 21 - CT/TW

(Ban hành kèm Báo cáo số 445 -BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
1	Đề án	01/ĐA-BCH	07/8/2013	Thành lập Điểm giao dịch việc làm phụ nữ Thủ đô, giai đoạn 2013 - 2016.
2	Kế hoạch	01/KH-BTV	12/5/2015	Tầm soát, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2015-2019.
3	Đề án	02/ĐA-BCH	13/10/2016	Tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật cho phụ nữ trên địa bàn Thủ đô triển khai giai đoạn 2016 - 2021.
4	Đề án	01/ĐA-BCH	06/3/2017	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ chủ chốt Hội LHPN xã, phường, thị trấn chuẩn chức danh giai đoạn 2017 - 2021.
5	Kế hoạch	19/KH-BTV	14/3/2017	Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới.
6	Đề án	02/ĐA-BTV	16/11/2017	Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018 - 2027.
7	Kế hoạch	53/KH-BTV	15/6/2018	Triển khai Đề án 404/CP về "Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp - khu chế xuất đến năm 2020".
8	Kế hoạch	56/KH-BTV	16/7/2018	Thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 22-CT/TU của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch hành động số 306/KH-ĐCT ngày 4/5/2018 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam.
9	Đề án	01/ĐA-BCH	10/9/2018	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác vận động phụ nữ cho cán bộ Hội phụ nữ Thủ đô Viêng Chăn giai đoạn 2018 – 2020.
10	Quyết định	86/QĐ-BTV	16/10/2018	Quyết định thành lập thành viên Hội đồng tư vấn tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em
11	Đề án	01/ĐA-BCH	29/01/2019	Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội LHPN Hà Nội giai đoạn 2018 - 2021 và nhiệm kỳ tiếp theo.
12	Kế hoạch	70/KH-BTV	05/9/2019	Bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp và Chi hội trưởng Phụ nữ giai đoạn 2019-2025 (Đề án 1893).
13	Kế hoạch	23/KH-BTV	19/3/2020	Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ Hà Nội năm 2020.

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
14	Kế hoạch	21/KH-BTV	25/02/2021	Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ Hà Nội năm 2021.
15	Đề án	26/ĐA-BCH	29/3/2021	Tầm soát, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025.
16	Công văn	95/BTV-CSLP	30/3/2021	Về việc đề nghị quan tâm đảm bảo tỷ lệ nữ ĐBQH khóa XV, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.
17	Kế hoạch	28-KH/ĐĐPN	09/9/2021	Thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 31/5/2021 của BCH Đảng bộ Thành phố về "Tập trung XD đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo".
18	Kế hoạch	97/KH-BTV	08/12/2021	Tuyên truyền, vận động phụ nữ thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025.
19	Kế hoạch	100/KH-BTV	09/12/2021	Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030.
20	Quyết định	01/QĐ-BTV	18/01/2022	Quyết định về việc kiện toàn thành viên "Hội đồng tư vấn tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em".
21	Kế hoạch	23/KH-BTV	14/3/2022	Triển khai Cuộc vận động "Phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp" giai đoạn 2022 – 2026.
22	Kế hoạch	27/KH-BTV	18/3/2022	Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ Hà Nội năm 2022.
23	Đề án	01/ĐA-BCH	19/3/2022	Đào tạo bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tuyên truyền vận động phụ nữ cho cán bộ chuyên trách các cấp giai đoạn 2022 - 2026.
24	Kế hoạch	04-KH/ĐĐPN	29/4/2022	Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2021-2026, xây dựng quy hoạch 2026 - 2031.
25	Hướng dẫn	12/HD-BTV	09/8/2022	Triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh vai trò của Hội phụ nữ các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến năm 2025".
26	Kế hoạch	86/KH-BTV	14/10/2022	Giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động trên địa bàn Thành phố năm 2022.
27	Kế hoạch	108/KH-BTV	28/12/2022	Triển khai thực hiện Đề án 938 "Tuyên truyền, GD, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề XH liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2023- 2027".
28	Kế hoạch	26/KH-BTV	03/3/2023	Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ Hà Nội năm 2023.
29	Kế hoạch	42/KH-BTV	11/4/2023	Giám sát việc thực hiện công tác phụ nữ và bình đẳng giới.
30	Kế hoạch	43/KH-BTV	12/4/2023	Tổng kết 10 năm t/hiện Kết luận số 55-KH/TW của Ban Bí thư TW Đảng (khóa XI); sơ kết 5 năm t/hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư TW Đảng (khóa XII)

PHỤ LỤC 3

Các văn bản, nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp
của Hội LHPN Thành phố ký kết với các tổ chức chính trị - xã hội, sở, ban, ngành Thành phố, lực lượng vũ trang

(Ban hành kèm Báo cáo số 445-BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
1	Chương trình	03/CTPH-SNN&PTNT-HLHPN	24/6/2013	Phối hợp hoạt động giữa Hội LHPN Hà Nội-Sở NN & PTNT HN về thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy về "Phát triển NN, XD nông thôn mới, từng bước nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020".
2	Chương trình	1858/CTr-LN	20/11/2013	Phối hợp liên ngành giữa Hội LHPN Hà Nội và Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chi nhánh Hà Tây
3	Chương trình	1875/VBLT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTNCSHCM	22/12/2014	Phối hợp hoạt động giữa Ngân hàng Chính sách Xã hội với các tổ chức chính trị xã hội về việc ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.
4	Chương trình	04/CTrLT-LĐLĐ-HLHPN	26/12/2016	Phối hợp tổ chức các hoạt động trong nữ CNVCLĐ Thủ đô giai đoạn 2017 - 2021.
5	Chương trình	06/CTPH/HPNHN-CSPCCC	09/10/2017	Phối hợp với Cảnh sát PCCC và Hội Phụ nữ HN về tuyên truyền phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với các cấp Hội Phụ nữ HN
6	Chương trình	03-CTrPH/HLHPNHN-BĐBPKT	12/3/2018	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018 - 2022.
7	Chương trình	158/CT-SVHTT-HLHPNTP	09/5/2018	Phối hợp giữa Sở Văn hóa Thể thao và Hội LHPN Hà Nội về đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình giai đoạn 2018 - 2022.
8	Kế hoạch	54/KHLN-STP-HLHPNHN	28/5/2018	Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 – 2022.
9	Chương trình	09-CT/HLHPNHN-LĐ126	17/12/2018	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội và Lữ đoàn Đặc công Hải quân 126 giai đoạn 2018 - 2023.
10	Chương trình	05/CTRPH-HLHPN-SGTVT	18/12/2018	Phối hợp tuyên truyền thực hiện trật tự, an toàn giao thông trong các cấp Hội phụ nữ, góp phần xây dựng văn hóa giao thông trên địa bàn TP

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
11	Chương trình	03/CTPH-HLHPN-HLG	26/4/2019	Phối hợp giữa Hội LHPN với Hội Luật gia Hà Nội về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng chính sách pháp luật, tuyên truyền phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và giám sát việc thi hành pháp luật, hòa giải cơ sở giai đoạn 2019 - 2022.
12	Văn bản thỏa thuận	28/VBTTLN-PNHN-NHBV(VCCB)	10/6/2019	Giữa Hội LHPN HN với Ngân hàng TMCP Bản Việt - CN Thăng Long về "Chương trình tín dụng hỗ trợ Phụ nữ PTKT giai đoạn 2019 - 2020".
13	Chương trình	01/CTPH-HLHPN-VKSND-TAND-CA	09/01/2020	Phối hợp giữa Hội LHPN với Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân, Công an Thành phố về việc bảo vệ phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2020 - 2022.
14	Chương trình	02/CTPH-HLHPN-SLĐTB&XH	09/01/2020	Phối hợp giữa Hội LHPN với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp trong công tác bình đẳng giới giai đoạn 2020 – 2022.
15	Chương trình	03-CTPH/TNHN-LHPN	05/3/2021	Phối hợp giữa Thành đoàn và Hội LHPN Hà Nội về tổ chức các hoạt động trong công tác vận động nữ thanh niên giai đoạn 2021 - 2025.
16	Chương trình	Số 09/CTPH-HLHPNHN-CAHN	19/4/2021	Phối hợp giữa Hội LHPN Hà Nội và Công an Hà Nội về giáo dục cải tạo phạm nhân, trại viên, học sinh nữ và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng, giai đoạn 2021-2026.
17	Văn bản thỏa thuận	12/VNLN-HPNHN-CTCPNNS	27/4/2021	Hợp tác giữa Hội LHPN Thành phố với Công ty Cổ phần Nông nghiệp sạch về việc hỗ trợ kiến thức và phối hợp xây dựng cộng đồng tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp sạch trong các cấp Hội phụ nữ thành phố Hà Nội.
18	Chương trình	04/CTPH-HLHPN-SNN&PTNT	13/7/2021	Phối hợp giữa Hội LHPN Hà Nội - Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về thực hiện Chương trình 04/CTr-TU của Thành ủy khóa XVII về "Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 – 2025".
19	Chương trình	05-CTPH/BDT-HLHPN	21/12/2021	Phối hợp công tác giữa Ban Dân tộc và Hội LHPN thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2025.
20	Chương trình	10/CTPH-LĐLĐ-HLHPN	22/12/2021	Phối hợp giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ và Liên đoàn Lao động Thành phố về tổ chức các hoạt động trong nữ cán bộ, công chức, viên chức và công nhân lao động Thủ đô giai đoạn 2022 – 2026.

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
21	Kế hoạch	1285/KHPH-HLHPN-TGTX	30/12/2021	Phối hợp giữa Hội LHPN HN và Trại giam Thanh Xuân về giáo dục cải tạo phạm nhân nữ và giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng giai đoạn 2021-2026.
22	Chương trình	31-CTr/HND- HPN-ĐTN-LMHTX	31/12/2021	Phối hợp giữa Hội ND Thành phố - Hội LHPN Thành phố - Đoàn TNCS HCM Thành phố - Liên minh Hợp tác xã TP trong xây dựng xã hội nông thôn văn minh, hiện đại, hợp tác xã SXKD theo chuỗi giá trị và Chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp trên địa bàn TPHN giai đoạn 2021-2025.
23	Chương trình	03/CTPH-HLHPN-HHNDN	12/5/2022	Phối hợp giữa Hội LHPN và Hiệp hội Nữ doanh nhân thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2026.
24	Chương trình	02/CTPH-HLHPN-BĐDHNCTHN	22/2/2023	Phối hợp giữa Hội LHPN Hà Nội và Ban đại diện Hội Người cao tuổi Hà Nội về tổ chức hoạt động hỗ trợ phụ nữ cao tuổi giai đoạn 2023 - 2027.
25	Chương trình	04-CTPH/HLHPNHN-CCTBTLTĐ	10/3/2023	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội với Cục Chính trị Bộ Tư lệnh Thủ đô giai đoạn 2023 - 2027.
26	Chương trình	05-CTPH/HLHPNHN-SĐPK361	10/3/2023	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội với Sư đoàn Phòng không 361giai đoạn 2023 - 2027.
27	Chương trình	06-CTPH/HLHPNHN-BĐBPKT	10/3/2023	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023 - 2027.
28	Chương trình	07-CTPH/HLHPNHN-LĐ126	10/3/2023	Phối hợp hoạt động giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội và Lữ đoàn Đặc công Hải quân 126 giai đoạn 2023 - 2027.

PHỤ LỤC 4

Thống kê tình hình cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp Thành phố

(Ban hành kèm Báo cáo số 445 -BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

1. Cấp huyện

Năm	Cán bộ nữ tham gia cấp ủy[1]				Nữ đại biểu Hội đồng nhân dân[1]			Cán bộ nữ Ủy ban nhân dân[1]			Số huyện đạt tỷ lệ cán bộ nữ theo Nghị quyết 11[2]		
	Ban Chấp hành[3]	*Ban Thường vụ[4]*	*Bí thư*	*Phó Bí thư*	*Tổng số[5]*	*Chủ tịch*	*Phó Chủ tịch*	*Chủ tịch UBND*	*Phó Chủ tịch UBND*	*Lãnh đạo các phòng trực thuộc[6]*	*CB nữ t/gia cấp ủy đạt từ 25% trở lên*	*Nữ đại biểu HĐND từ 35% đến 40%*	*Có lãnh đạo chủ chốt là nữ[7]*
2013		43/389 (11,05%)	06/30 (20%)	06/79 (7,6%)		02	03		07				
2015		43/389 (11,05%)	05/30 (16,67%)	06/79 (7,6%)		02	03		07				
2016			02/30 (6,67%)	05/67 (7,46%)		03	16	03	14				
2017		42/367 (11,44%)	02/30 (6,67%)	5/67 (7,46%)		03	16	03	14				
2018		42/360 (11,67%)	02/30 (6,67%)	03/66 (4,54%)		03	14	02	13				
2019		46/339 (13,57%)	02/30 (6,67%)	03/66 (4,54%)		02	11		13				

[1] Tính chung cán bộ cấp huyện
[2] Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
[3] Tổng số nữ ủy viên ban chấp hành/tổng số ủy viên ban chấp hành (tỷ lệ %)
[4] Tổng số nữ ủy viên ban thường vụ/tổng số ủy viên ban thường vụ (tỷ lệ %)
[5] Tổng số đại biểu nữ/tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân (tỷ lệ %)
[6] Tổng số nữ trưởng và phó phòng/tổng số trưởng và phó phòng trực thuộc UBND huyện (tỷ lệ %)
[7] Số huyện có các cơ quan, đơn vị (thuộc hệ thống chính trị cấp huyện) có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ/ tổng số huyện (và tương đương) của Thành phố.

2020		37/371 (9,97%)	04/30 (13,33%)	02/67 (2,98%)		02	10		07				
2021		61/368 (16,57%)	03/30 (10%)	02/60 (3,33%)		02	07	02	10				
2022		62/369 (16,8%)	04/30 (13,33%)	02/60 (3,33%)		02	07	02	10				
Quý I/2023		62/369 (16,8%)	04/30 (13,33%)	02/58 (3,45%)		02	07	02	10				

2. Cấp Thành phố

Năm	Cán bộ nữ tham gia cấp ủy				Cán bộ nữ tham gia Hội đồng nhân dân			Cán bộ nữ của Ủy ban nhân dân			Số sở, ban, ngành thuộc HTCTcó tỷ lệ nữ từ 30% trở lên có CB LĐ chủ chốt là nữ/tổng số sở, ban,
	Ban chấp hành[3]	*Ban Thường vụ*[4]	*Bí thư*	*Phó BT*	*Tổng số*[5]	*Chủ tịch*	*Phó CT*	*Chủ tịch UBND*	*Phó CT UBND*	*Lãnh đạo các sở, ngành trực thuộc*[8]	
2013	09/75 (12%)	03/17 (17,65%)		01/04 (25%)		01	01/02 (100%)		01/05 (20%)	48/286 (16,78%)	43
2015	11/75 (14,67%)	05/17 (29,41%)		02/04 (50%)		01	01/02 (100%)			52/306 (17%)	45
2016	11/76 (14,47%)	05/18 (25%)		02/04 (50%)		01	01/02 (100%)			53/310 (17,09%)	45

[8] Tổng số nữ giám đốc và phó giám đốc/tổng số giám đốc và phó giám đốc các sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh (tỷ lệ %)

2017	11/76 (14,47%)	05/18 (25%)		02/04 (50%)		01	01/02 (100%)			53/308 (17,2%)	45
2018	11/76 (14,47%)	05/18 (25%)		02/04 (50%)		01	01/02 (100%)			50/301 (19%)	43
2019	11/76 (14,47%)	05/18 (25%)		02/04 (50%)		01	01/02 (100%)			53/279 (19%)	44
2020	14/71 (19,72%)	04/16 (25%)		01/04 (25%)		01	01/01 (100%)			54/295 (18,3%)	44
2021	14/71 (19,72%)	04/16 (25%)		01/4 (25%)			01/02 (50%)			63/285 (22,1%)	45
2022	14/72 (19,44%)	04/16 (25%)		01/04 (25%)			01/02 (50%)			63/269 (23,42%)	44
Q1/2023	14/71 (19,72%)	04/16 (25%)		01/04 (25%)			01/02 (50%)		01/06 (16,67%)	64/278 (23,02%)	46

PHỤ LỤC 5

Thống kê cơ cấu cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp Thành phố

(Tính đến quý I/2023)

(Ban hành kèm Báo cáo số 445-BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

Chức danh		Tổng số nữ/tổng số nam và nữ (tỷ lệ)	Phân tích cơ cấu nữ										
			Dân tộc	Tôn giáo	Độ tuổi			Trình độ					
								Chuyên môn			Lý luận chính trị		
					Dưới 40	Từ 40 đến 50	Trên 50	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sỹ	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
Cán bộ nữ tham gia cấp ủy, các cơ quan đảng của Thành phố	Ủy viên BCH	14/71 (19,72%)			01	08	05	01	10	03		09	05
	Uỷ viên BTV	04/16 (25%)				01	03		03	01		01	03
	Bí thư												
	Phó BT	01/04 (25%)					01			01			01
	Trưởng các ban Đảng và tương đương												
	Phó Trưởng các ban Đảng và tương đương	05/19 (26,32%)				03	02	02	02	01		05	
Nữ đại biểu Hội đồng nhân dân	Chủ tịch HĐND												
	Phó CT HĐND	01/02 (50%)					01		01				01
	Trưởng các ban và tương đương	01/05 (20%)					01			01		01	
	Phó trưởng các ban và tương đương	03/10 (30%)				01	02	01	01	01		03	

Chức danh		Tổng số nữ/tổng số nam và nữ (tỷ lệ)	Phân tích cơ cấu nữ										
			Dân tộc	Tôn giáo	Độ tuổi			Trình độ					
								Chuyên môn			Lý luận chính trị		
					Dưới 40	Từ 40 đến 50	Trên 50	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sỹ	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
Cán bộ nữ Ủy ban nhân dân và các sở, ngành của Thành phố	Chủ tịch UBND												
	Phó CT UBND	01/06 (16,67%)					01		01			01	
	Giám đốc sở và tương đương	4/19 (21,05%)				03	01		03	01		04	
	Phó Giám đốc sở và tương đương	14/69 (20,29%)			01	07	06	04	09	01		12	02
Cán bộ nữ MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố	Cấp trưởng (Chủ tịch, Bí thư)	4/6 (66,67%)			01	02	01		04			02	02
	Cấp phó (Phó Chủ tịch, Phó Bí thư)	6/20 (30%)				02	04	03	03			06	
	Lãnh đạo các ban chuyên môn												

PHỤ LỤC 6

Công tác quy hoạch cán bộ nữ cấp Thành phố

(Ban hành kèm Báo cáo số 445 -BC/TU ngày 15/8/2023 của Thành ủy)

Năm	Quy hoạch cấp ủy				Quy hoạch lãnh đạo UBND, lãnh đạo các phòng/sở/ngành trực thuộc UBND				Quy hoạch lãnh đạo HĐND	
	Ban Chấp hành	Ban Thường vụ	Bí thư	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND	Phó Chủ tịch UBND	Cấp trưởng các phòng/sở/ngành trực thuộc UBND	Cấp phó phòng/sở/ngành trực thuộc UBND	Chủ tịch HĐND	Phó CT HĐND
2013	20/127 (15,75%)	05/29 (17,24%)	01/05 (20%)	02/05 (40%)		03/17 (17,65%)	19/127 (14,96%)	44/318 (13,84%)	01/04 (25%)	02/04 (50%)
2015	20/127 (15,75%)	05/29 (17,24%)	01/05 (20%)	02/05 (40%)		03/17 (17,65%)	19/127 (14,96%)	44/318 (13,84%)	01/04 (25%)	02/04 (50%)
2016	17/112 (15,18%)	03/29 (10,34%)	01/03 (33,33%)	03/9 (33,33%)		05/17 (29,41%)	23/125 (18,4%)	51/321 (15,89%)	01/03 (33,33%)	02/04 (50%)
2017	17/112 (15,18%)	03/29 (10,34%)	01/03 (33,33%)	03/09 (33,33%)		05/17 (29,41%)	23/125 (18,4%)	51/321 (15,89%)	01/03 (33,33%)	02/04 (50%)
2018	17/112 (15,18%)	03/29 (10,34%)	01/03 (33,33%)	03/09 (33,33%)		05/17 (29,41%)	23/125 (18,4%)	51/321 (15,89%)	01/03 (33,33%)	02/04 (50%)
2019	17/112 (15,18%)	03/29 (10,34%)	01/03 (33,33%)	03/09 (33,33%)		05/17 (29,41%)	23/125 (18,4%)	51/321 (15,89%)	01/03 (33,33%)	02/04 (50%)
2020	17/112 (15,18%)	03/29 (10,34%)	01/03 (33,33%)	03/09 (33,33%)		05/17 (29,41%)	23/125 (18,4%)	51/321 (15,89%)	01/03 (33,33%)	02/04 (50%)
2021	19/118 (16,1%)	06/28 (21,43%)		03/05 (60%)		03/10 (30%)	28/122 (22,95%)	62/325 (19,08%)	01/01 (100%)	03/06 (50%)
2022	19/118 (16,1%)	06/28 (21,43%)		03/05 (60%)		03/10 (30%)	28/122 (22,95%)	62/325 (19,08%)	01/01 (100%)	03/06 (50%)

PHỤ LỤC 7

Thống kê tình hình điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo Hội LHPN các cấp *(Tính từ năm 2018 đến quý I/2023)*

(Ban hành kèm Báo cáo số -BC/TU ngày /8/2023 của Thành ủy)

Năm	Chức danh		Số lượng cán bộ chuyển đi cơ quan khác				Số lượng CB ở cơ quan khác chuyển về Hội			
			Cơ quan Đảng	Cơ quan QL Nhà nước	MTTQ, các đoàn thể	Cơ quan khác	Cơ quan Đảng	Cơ quan QL Nhà nước	MTTQ, các đoàn thể	Cơ quan khác
2018	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN								
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN	02				01			
		Phó Chủ tịch Hội LHPN	01			01	03	02	01	
	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở		01	03	03	01	03	01	04	02
2019	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN	01							
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN	02	01	01		04	01	01	
		Phó Chủ tịch Hội LHPN	01			01		02		
	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở		01	03	03	02	01	03	06	01
2020	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN								
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN	03				01	01	01	

		Phó Chủ tịch Hội LHPN	03		02			01		
	Chủ tịch Hội LHPNcơ sở		07	10	05	04	05	05	16	03
2021	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN								
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN	01	01						
		Phó Chủ tịch Hội LHPN	04	03		02	01	01	01	
	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở		05	15	12	12	08	04	27	06
2022	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN								
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN	02				02			
		Phó Chủ tịch Hội LHPN	01	01	04	01		02	03	
	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở			04	10	01	04	01	04	03
Quý I/2023	Cấp Thành phố	Chủ tịch Hội LHPN								
		Phó Chủ tịch Hội LHPN								
	Cấp huyện	Chủ tịch Hội LHPN		01				01		
		Phó Chủ tịch Hội LHPN			04				01	
	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở			02	01	01	01	01	01	
Tổng cộng			**35**	**44**	**45**	**26**	**34**	**26**	**66**	**15**